TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2026/HS-ST
Ngày 26 - 05 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bẩy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Thanh Nga;

Bà Nguyễn Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Lệ - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vy Tiến Hoàng – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 05 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2026/TLST-HS, ngày 24 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đối với bị cáo:

Hoàng Thị M, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1985, tại tỉnh Lạng Sơn; CCCD số 020185007465; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số E, ngõ A, đường B, phường K, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: P, chung cư G, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Voòng Cẩm C và bà Nguyễn Thị L; có chồng là Lưu Hoàng T (đã chết) và 01 con, sinh năm 2002; tiền án: Có 02 tiền án tại Bản án số 97/2019/HSST ngày 28/6/2019 của Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Thị M 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, ngày 12/7/2021 bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa được xoá án tích thì ngày 16/11/2022 Hoàng Thị M lại phạm tội mới, tại Bản án số 47/2023/HSST ngày 14/7/2023 của Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Thị M 09 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, đã chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa được xoá án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 69/QĐ-XPHC ngày 11/9/2009 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Thị M bằng hình thức phạt Cảnh cáo về hành vi đánh nhau; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2025 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Lê Minh K, sinh năm 1996; CCCD số: 020096002003; địa chỉ: Số A, đường L, khối I, phường K, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

+ Bà Lương Thị T1, sinh năm 1970; CCCD số: 034170009086; địa chỉ: Khối T, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

+ Anh Chu Minh T2, sinh năm 2002; CCCD số: 020202000323; địa chỉ: Số A, đường C, phường K, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 30/9/2025 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh L phối hợp với Công an phường Đ, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra hành chính phòng số 1606, khu C, đường V, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn là của Hoàng Thị M nhờ Chu Minh T2 thuê của bà Lương Thị T1 để Hoàng Thị M ở. Tại thời điểm kiểm tra trong phòng 1602 có Lê Minh K đang ở trong phòng. Quá trình kiểm tra phát hiện trên bàn tại phòng khách có 01 đĩa sứ màu đen có hoa văn màu vàng, trên bề mặt có chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp Ketamin; 01 thẻ nhựa và 01 ống hút nhựa. Lê Minh K khai nhận bản thân vừa sử dụng trái phép chất ma túy xong còn chất ma túy, các công cụ sử dụng có trong căn phòng là của Hoàng Thị M. Căn cứ lời khai của Lê Minh K, tổ công tác đã triệu tập Hoàng Thị M để làm rõ sự việc. Quá trình làm việc, Hoàng Thị M khai nhận bản thân là người thuê căn phòng 1606 để ở, chất tinh thể màu trắng trên đĩa sứ bị thu giữ là ma túy tổng hợp Ketamine do Hoàng Thị M và Lê Minh K sử dụng còn sót lại.

Xác định có dấu hiệu tội phạm, tổ công tác đã lập biên bản sự việc, tiến hành khám xét khẩn cấp và niêm phong các đồ vật bị tạm giữ gồm:

Thu giữ tại bàn uống nước trong phòng khách: 01 đĩa sứ màu đen, có hoa văn màu vàng; 01 thẻ nhựa; 01 ống hút nhựa màu xanh; 01 túi nilon trong suốt, có diện 07cm x 04cm bên trong đựng chất tinh thể màu trắng được niêm phong dán kín có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Đ, tỉnh Lạng Sơn (ký hiệu SV Lê Minh K);

Thu giữ tại hộc tủ bếp trong phòng Hoàng Thị M: 01 lọ nhựa màu tím có nắp đậy, chiều cao 07cm, bên trong đựng: 01 túi nilon màu hồng trên bề mặt có chữ "A" bên trong chứa 179 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ "WY" và 02 viên nén màu xanh; 01 túi nilon trong suốt, có diện 07xm x 04 cm bên trong có chứa các cục chất tinh thể màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 túi nilon màu vàng bên trong có chứa 05 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ "WY" và các cục chất tinh thể màu trắng;

Thu giữ tại bàn trong phòng khách của Hoàng Thị M 01 túi nilon màu vàng bên trong chứa 31 viên nén màu hồng có chữ “WY” và 01 viên nén màu xanh.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei 354199619300017, bên trong có 02 sim số thuê bao 0899 251 996 và số 0816 456 166 của Lê Minh K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số Imei 356736083041367 máy cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao 0358985678 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 ProMax màu trắng, số Imei 354868696144106, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao 0914232045 của Hoàng Thị M.

Tại Kết luận giám định số 851/KL-KTHS ngày 02/10/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh L kết luận:

- 01 phong bì ghi chữ "SV Lê Minh K" bên trong có chất tinh thể màu trắng có trong 01 túi nilon trong suốt gửi giám định là ma tuý Ketamine, có khối lượng 0,122 gam (đã trừ bì).

- 01 phong bì ghi chữ "Khám xét khẩn cấp Hoàng Thị M", bên trong có:

01 lọ nhựa màu tím có nắp đậy, bên trong đựng các mẫu vật gồm: 179 viên nén màu hồng có trong 01 túi nilon màu hồng bên ngoài có chữ "A" gửi giám định đều là chất ma tuý Methamphetamine, có khối lượng 17,448 gam (đã trừ bì); 02 viên nén màu xanh có trong 01 túi nilon màu hồng bên ngoài có chữ "A" gửi giám định có khối lượng 0,181 gam (đã trừ bì), không tìm thấy chất ma túy. Các cục chất tinh thể màu trắng có trong 01 túi nilon trong suốt gửi giám định là chất ma tuý Methamphetamine, có khối lượng 2,788 gam (đã trừ bì).

01 túi bóng màu vàng, bên trong đựng các mẫu vật gồm: 05 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có chữ "WY" gửi giám định đều là chất ma tuý Methamphetamine, có khối lượng 0,493 gam (đã trừ bì); Các cục chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma tuý Ketamine, có khối lượng 26,420 gam (đã trừ bì).

01 túi bóng màu vàng, bên trong đựng các mẫu vật gồm: 31 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có chữ "WY" gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 3,051 gam (đã trừ bì). 01 viên nén màu xanh gửi giám định có khối lượng 0,071 gam (đã trừ bì), không tìm thấy chất ma túy.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được tại chỗ ở của Hoàng Thị M là: 50,322 gam chất ma túy Methamphetamine và Ketamine (đã trừ bì), trong đó có 23,78 gam chất ma túy Methamphetamine (đã trừ bì) và 26,542 gam chất ma túy Ketamine (đã trừ bì).

Bị cáo khai nhận, bị cáo nghiện chất ma túy đá ngựa (Methamphetamine) và K1 từ năm 2012 nên khoảng giữa tháng 9/2025, bị cáo thông qua hội nhóm trên mạng xã hội Telegram thì biết một người đàn ông sử dụng tài khoản Telegram có chất ma túy đá, ngựa và Ketamine bán, tối ngày 25/9/2025, Hoàng Thị M nhắn tin với người đàn ông này để mua 10.000.000 đồng ma túy đá, ngựa và Ketamine

thì người này đồng ý rồi hẹn bị cáo đi đến một gốc cây ở khu vực đường T, ngõ đối diện đường đi lên phố H thuộc phường K, tỉnh Lạng Sơn để lấy ma túy. Bị cáo Hoàng Thị M bắt xe taxi đi đến địa điểm trên lấy gói ma túy và để tiền mặt tại vị trí đó, lấy viên đá đặt lên trên rồi lên xe taxi đi về phòng 1606 Chung cư G cất giấu, sử dụng dần. Hàng ngày Hoàng Thị M tự sử dụng chất ma Ketamine bằng hình thức đổ ra trên đĩa rồi kẻ thành đường thẳng sau đó lấy bật lửa hơ làm nóng đĩa rồi dùng ống hút hít chất ma túy vào cơ thể. Sau mỗi lần sử dụng ma túy xong, Hoàng Thị M đều để đĩa ma túy Ketamine ở dưới gầm bàn trong phòng khách, còn số ma túy đá ngựa và Ketamine chưa dùng Hoàng Thị M cất ở hộc tủ bếp trong phòng khách. Khoảng 23 giờ ngày 29/9/2025, Hoàng Thị M gọi điện thoại cho Lê Minh K sang phòng 1606, khu Chung cư G của Hoàng Thị M để nói chuyện thì Lê Minh K đồng ý. Khi qua đến nơi thì K gặp M đang đi ra ngoài mua đồ ăn đêm nên K tự đi vào phòng của M để nghỉ. Sau khi về, M gọi K dậy ăn, K đi ra ngoài phòng khách thì thấy dưới gầm bàn nơi M đang ngồi có 01 đĩa sứ màu đen đựng chất ma túy đã được xào sẵn, trên đĩa có 01 thẻ nhựa, 01 ống hút bằng nhựa của M. K cầm đĩa ma túy lên tự kẻ 02 đường rồi sử dụng hết bằng hình thức hít vào cơ thể, sau đó M cũng cầm đĩa ma túy tự kẻ 02 đường rồi hít vào cơ thể rồi để đĩa ma túy ở trên bàn. Sau khi sử dụng ma túy xong K đi vào phòng ngủ, còn M đi tắm. Đến khoảng chiều ngày 30/9/2025 M nhắn tin cho K bảo "đồ chị để đấy với trong tủ" ý là ma túy Mầy để trên bàn và trong tủ rồi hỏi K muốn ăn gì để M mua mang về cho thì K đồng ý. Sau đó K lấy đĩa ma túy ra tự kẻ và sử dụng 04 đường rồi để đĩa ma túy ở trên bàn trong phòng khách. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi K đang ngồi trong phòng thì tổ công tác yêu cầu kiểm tra và thu giữ các vật chứng như trên.

Tại Bản cáo trạng số: 26/CT-VKSLSN-KV ngày 24/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Thị M về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm a, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Công bố lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ thể hiện, ông Chu Minh T2 có được thuê của bà Lương Thị T1 để cho Hoàng Thị M ở và không biết việc bị cáo tổ chức và tàng trữ trái phép chất ma túy; bà Lương Thị T1 không biết việc bị cáo sử dụng một cách trái phép ma túy. Đối với Lê Minh K thừa nhận được bị cáo cung cấp ma túy 02 lần là cùng với bị cáo sử dụng như Cáo trạng truy tố, ngoài ra bị cáo không có hành vi nào khác; điện thoại bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Thị M và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thị M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm a, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị M từ 10 năm đến 11 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, 08 năm đến 09 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội là 18 năm đến 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ số ma tuý bị thu giữ và vật chứng không có giá trị sử dụng; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax màu trắng của bị cáo Hoàng Thị M đã dùng vào việc phạm tội; trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen của bị cáo Hoàng Thị M và 01 chiếc điện thoại Iphone 13 màu xanh của Lê Minh K do không dùng vào việc phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt và mong cải tạo tốt làm người có ích, sớm về với gia đình, cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trongquá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tốtụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiêntòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiếnhoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy,các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiệnđều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên toà hôm nay vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Minh K, bà Lương Thị T1, anh Chu Minh T2, đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử.

[3] Về hành vi cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiêntòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khaicủa bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điềutra, phù hợp với biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 29 và ngày 30/9/2025, Hoàng Thị M sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Lê Minh K 02 lần, đồng thời tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng số 50,322 gam chất ma túy Methamphetamine và Ketamine (đã trừ bì), để sử dụng. Hành vi của bị cáo Hoàng Thị M đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và

tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249, điểm a, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo và để có mức án phù hợp với hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức và thực hiện hành vi rất nghiêm trọng với lỗi cố ý, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, do đó phải bị tuyên là có tội và chịu hình phạt. Để có mức án phù hợp, Hội đồng xét xử đánh giá về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đúng như lý lịch đã liệt kê; về tình tiết tăng nặng, tại Bản án số 97/2019/HSST ngày 28/6/2019 của Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Thị M 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, ngày 12/7/2021 bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa được xoá án tích thì ngày 16/11/2022 Hoàng Thị M lại phạm tội mới, tại Bản án số 47/2023/HSST ngày 14/7/2023 của Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Thị M 09 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, đã chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa được xoá án tích, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên bị cáo phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và tình tiết này được sử dụng làm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, là người nghiện ma tuý nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định và vật chứng không có giá trị sử dụng; trả lại cho bị cáo tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, trả lại cho Lê Minh K tài sản là 01 chiếc điện thoại Iphone 13 màu xanh do không dùng vào việc phạm tội; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax màu trắng của bị cáo Hoàng Thị M đã dùng vào việc phạm tội.

[8] Đối với Lê Minh K, là người thụ hưởng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời không liên quan đến số ma túy mà bị cáo tàng trữ. Tiến hành kiểm tra chất ma túy, kết quả K dương tính với chất ma túy MET và KET. Tuy nhiên, do K không thuộc một trong các trường hợp quy dịnh tại điều 256a Bộ

luật Hình sự nên Cơ quan điều tra đã xử lý vi phạt hành chính Lê Minh K bằng hình thức phạt tiền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với anh Chu Minh T2 và bà Lương Thị T1 không biết việc Hoàng Thị M sử dụng căn phòng để làm nơi tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với người đàn ông đã bán chất ma túy cho Hoàng Thị M nhưng không có thông tin liên lạc của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt, xử lý vật chứng đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[13] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249, điểm a, h khoản 2 Điều 255; áp dụng thêm các Điều: Điều 38; Điều 50; Điều 55; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; áp dụng các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị M 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” và 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 18 (mười tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2025.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu chữ viết tay "khám xét khẩn cấp Hoàng Thị M" bên trong có chứa mẫu vật ma túy sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "SV Lê Minh K" bên trong có chứa mẫu vật ma túy sau giám định; 01 đĩa sứ màu đen có hoa văn màu vàng; 01 thẻ nhựa; 01 ống hút nhựa màu xanh

- Tịch thu hoá giá sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 ProMax màu trắng, số Imei 354868696144106, máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Thị M

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số Imei 356736083041367 máy cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho anh Lê Minh K: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei 354199619300017.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Thi hành án dân sự khu vực 1 – Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2026).

4. Án phí: Bị cáo Hoàng Thị M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận **:**
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 1 - Lạng Sơn;
- CQ THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn (1b);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (6b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bẩy